

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2017/HSST
Ngày 18 tháng 7 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Sinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Ba

Ông Phan Đức Hạnh.

-Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Thúy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà:
Ông Kim Bách Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Y, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2017/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2017/HSST - QĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Dương Mạnh T, sinh ngày 14/7/1995; sinh trú quán: Thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Dương Văn M, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: Có 01 tiền sự: Tại Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 23/8/2016, Công an huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Nhân thân: Tại Quyết định số 54/QĐ-XPHC ngày 29/7/2012, Công an huyện Yên Lạc xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi “Xâm phạm trật tự công cộng”.

Bị bắt tạm giam từ ngày 18/4/2017 đến nay (có mặt).

- Người bị hại: Anh Trần Mạnh L, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Phạm Thị T, sinh năm 1973 (có mặt).

Trú tại: Thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều 15/3/2017, Dương Mạnh T thuê xe taxi của anh Trần Mạnh L đi từ xã T, huyện M về thị trấn Y với giá cước là 300.000 đồng. Trên đường đi T mượn điện thoại Nokia 105 của anh L để gọi cho bạn nhằm mục đích vay tiền nhưng không vay được. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày T chỉ cho anh L dừng xe ở đầu ngõ tại thôn T, thị trấn Y. T tiếp tục mượn anh L chiếc điện thoại Iphone 5S để mở mạng gọi cho anh Lê Minh Th ở khu 1 thôn T, thị trấn Y qua mạng Facebook nhưng không liên lạc được. T xuống xe cầm theo điện thoại của anh L đi vào trong ngõ tìm anh Th nhưng anh Th không ở nhà nên quay ra. Do không vay được tiền trả cước taxi và quan sát thấy anh L đang quay đầu xe nên T nảy sinh ý định bỏ trốn để chiếm đoạt chiếc điện thoại và tiền cước xe của anh L. T cầm điện thoại đi sâu vào trong ngõ vòng ra ngõ khác sau đó bắt xe đi thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Tới nơi T gọi cho người bạn tên là H ra đón. Ngày 17/3/2017, T bắt xe khách đi Lào Cai, do không có tiền nên T bán chiếc điện thoại của anh L cho người phụ xe được 1.000.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 07/2017/KL - ĐG ngày 23/3/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Lạc kết luận: “Chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone 5S 16G màu trắng số Imei 352087074820768 đã qua sử dụng trị giá: 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng)”.

Ngày 25/4/2017, bà Phạm Thị Th là mẹ đẻ T tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Mạnh L trị giá chiếc điện thoại và tiền cước taxi là 5.300.000 đồng (Năm triệu ba trăm nghìn đồng)”. Nhận tiền anh L không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với chiếc điện thoại của anh L, T khai bán cho người phụ xe khách tuyến Phú Thọ - Yên Bái. T không nhớ biển số xe cũng như tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh và không thu giữ được.

Tại Cáo trạng số 32/KSĐT - KT ngày 14/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố Dương Mạnh T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc thực hành quyền công tố, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tính chất nghiêm trọng của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Dương Mạnh T đã giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét

xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140; điểm p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự phạt bị cáo Dương Mạnh T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Xác nhận việc bồi thường xong.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có lời bào chữa gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 15/3/2017, tại thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Dương Mạnh T mượn điện thoại Iphone 5S của anh Trần Mạnh L sau đó lợi dụng sơ hở T bỏ trốn để chiếm đoạt của anh L tiền cước taxi và chiếc điện thoại. Tài sản trị giá 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng).

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Dương Mạnh T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2009.

Điều luật quy định: “1. Người nào có một trong những hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ bốn triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới bốn triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ ba tháng đến ba năm:

a. Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng các hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó”.

Xét tính chất vụ án ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo sinh năm 1995 là một thanh niên tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, muốn có tiền tiêu sài bằng cách chiếm đoạt tài sản của người khác. Lẽ ra phải phạt bị cáo mức án cao, song xét thấy bị cáo chưa có tiền án phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ở Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo thực sự tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mẹ bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại, đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng nhân thân của bị cáo là xấu đã hai lần bị xử phạt hành chính về hành vi Xâm phạm trật tự công cộng và Cố ý gây thương tích. Do vậy Hội đồng xét xử chỉ xem xét giảm nhẹ phần nào cho bị cáo, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ, hành vi bị cáo đã thực hiện, có như vậy mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 140 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng.....”. Bị cáo không có tài sản, thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh L là chiếc điện thoại và tiền cước xe taxi, ngày 25/4/2017, bà Phạm Thị Th là mẹ đẻ bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh L trị giá chiếc điện thoại và tiền cước xe taxi là 5.300.000 đồng (Năm triệu ba trăm nghìn đồng). Nhận tiền anh L không yêu cầu bồi thường gì thêm, bà Th mẹ bị cáo T tự nguyện bồi thường thay bị cáo và không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người thanh niên tên H là bạn T ở thành phố Việt Trì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Mạnh T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140, điểm h, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Dương Mạnh T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 18/4/2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Dương Mạnh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Trại tạm giam;
- UBND thị trấn Yên Lạc;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Công Sinh

